

Thuận Thành, ngày 15 tháng 6 năm 2017

Số: 02/2017/QĐST - DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2017/TLST - DS ngày 23/5/2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Minh T có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị M số tiền nợ gốc là: 550.000.000 đồng (Năm trăm năm mươi triệu đồng) và số tiền lãi tạm tính từ tháng 01 năm 2017 cho đến hết tháng 06 năm 2017 là 33.000.000 đồng (Ba mươi ba triệu đồng chẵn). Tổng số là: 583.000.000 (Năm trăm tám mươi ba triệu đồng chẵn).

Kể từ tháng 07 năm 2017, nếu anh Nguyễn Minh T không trả chị Nguyễn Thị M số tiền gốc và lãi theo thoả thuận thì anh Nguyễn Minh T tiếp tục phải trả lãi là 1%/1 tháng tương ứng với số tiền gốc anh Nguyễn Minh T còn nợ chị Nguyễn Thị M.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Minh T mỗi bên phải chịu 6.830.000 đồng (Sáu triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng chẵn) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị M đã nộp 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng) tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2012/00794 ngày 23/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Hoàn trả chị Nguyễn Thị M 6.170.000đ (Sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thuận Thành;
- THA huyện Thuận Thành;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THÂM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu